

Số: **1786**/BXD-QLNHà Nội, ngày **24** tháng 5 năm 2022

V/v: báo cáo về tình hình quản
lý, sử dụng quỹ nhà tái định cư

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Kế hoạch giám sát số 06/KH-ĐGS ngày 30/9/2021 của Đoàn Giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Kế hoạch số 123/KH-ĐGS ngày 18/4/2022 của Đoàn Giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát tại một số Bộ, ngành và địa phương về chuyên đề "*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021*", trong đó có nội dung giám sát việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong việc quản lý, sử dụng quỹ nhà tái định cư. Để có cơ sở báo cáo Đoàn Giám sát theo nội dung nêu trên, Bộ Xây dựng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ nhà tái định cư trên địa bàn, báo cáo cụ thể một số nội dung sau:

- Tổng hợp danh mục các dự án nhà ở tái định cư trên địa bàn, số lượng nhà ở tái định cư đã đầu tư xây dựng, việc bố trí, quản lý sử dụng nhà ở tái định cư trên địa bàn (*theo Phụ lục 1 kèm theo văn bản này*)

- Tổng hợp các dự án, số lượng nhà ở tái định cư không còn nhu cầu sử dụng để bố trí tái định cư và có nhu cầu chuyển đổi quỹ nhà này sang làm nhà ở xã hội, nhà ở thương mại hoặc mục đích khác (*theo Phụ lục 2 kèm theo văn bản này*)

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo các nội dung nêu trên và gửi về Bộ Xây dựng **trước ngày 10/6/2022** để Bộ Xây dựng tổng hợp, báo cáo Đoàn Giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, QLN.

KỶ BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Sinh

Phụ lục 2: TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN, QUỸ NHÀ TÁI ĐỊNH CƯ CÓ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẾN THÁNG 5/2022

(kèm theo văn bản số/BXD-QLN ngày tháng 5 năm 2022)

Tên địa phương:

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quy mô				Nhu cầu chuyển đổi căn nhà TĐC			Nguồn vốn	
			Nhà chung cư		Lô nền		Sang nhà ở thương mại (căn)	Sang nhà ở xã hội (căn)	Sang mục đích khác (căn)	Ngân sách	Ngoài ngân sách
			Số căn	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lô nền	Diện tích đất xây dựng nhà ở (m2)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số: Dự án			... căn	... m ²	...lô	... m ²	... căn	... căn	... căn		
I	Các dự án nhà ở tái định cư độc lập										
Tổng số: Dự án			... căn	... m ²	...lô	... m ²	... căn	... căn	... căn		
Liệt kê danh mục các dự án....											
II	Căn hộ hoặc lô nền tái định cư theo hình thức mua nhà ở thương mại hoặc nhà ở xã hội										
Tổng số: Dự án			... căn	... m ²	...lô	... m ²	... căn	... căn	... căn		
Liệt kê danh mục các dự án nhà ở thương mại hoặc nhà ở xã hội có căn hộ hoặc lô nền để bố trí tái định cư											

Ghi chú:

Cột (11): Trường hợp dự án sử dụng nguồn vốn NSNN hoặc một phần vốn NSNN thì ghi 1

Cột (12): Trường hợp dự án chỉ sử dụng nguồn vốn ngoài NSNN thì ghi 1

Phụ lục 1: TỔNG HỢP SỐ LIỆU NHÀ Ở, ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ ĐẾN THÁNG 5/2022
(kèm theo văn bản số/BXD-QLN ngày tháng 5 năm 2022)

Tên địa phương:

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quy mô				Tình hình quản lý, sử dụng				Nguồn vốn	
			Nhà chung cư		Lô nền		Đã bố trí sử dụng		Chưa bố trí sử dụng			
			Số căn	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lô nền	Diện tích đất xây dựng nhà ở (m2)	Số căn	Số lô nền	Số căn	Số lô nền	Ngân sách	Ngoài ngân sách
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổng số: Dự án			... căn	... m ²	...lô	... m ²	... căn	...lô	... căn	...lô		
I	Các dự án nhà ở tái định cư độc lập											
Tổng số: Dự án			... căn	... m ²	...lô	... m ²	... căn	...lô	... căn	...lô		
	Liệt kê danh mục các dự án											
II	Bố trí căn hộ hoặc lô nền tái định cư theo hình thức mua nhà ở thương mại hoặc nhà ở xã hội trong các dự án											
Tổng số: Dự án			... căn	... m ²	...lô	... m ²	... căn	...lô	... căn	...lô		
	Liệt kê danh mục các dự án nhà ở thương mại hoặc nhà ở xã hội có căn hộ hoặc lô nền để bố trí tái định cư											

Ghi chú:

Cột (12): Trường hợp dự án sử dụng nguồn vốn NSNN hoặc một phần vốn NSNN thì ghi 1

Cột (13): Trường hợp dự án chỉ sử dụng nguồn vốn ngoài NSNN thì ghi 1